

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 22 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương và bà Trần Thị Huệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Thị D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 20/10/1946 tại Dương Kinh, Hải Phòng;

Nơi cư trú: Thôn H1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Thái N và bà Ngô Thị M (đều đã chết); Chồng: Trần Minh T (đã chết); Bị cáo có 09 con, con lớn nhất sinh năm 1974, con nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2023, hiện bị cáo đang tại ngoại tại thôn H1, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Bà Bùi Thị C. Vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/1995, Bùi Thị C (sinh năm 1928, địa chỉ: Đội 7 xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai) đến nhờ Đỗ Thị D tìm mua 1000 chiếc kíp nổ, D nói với C để xem đã. Sáng ngày 13/01/1995, Đỗ Thị D đi bán rau ở chợ Kim Tân, thành phố Lào Cai, khoảng 11 giờ cùng ngày D gặp một người đàn ông không biết tên tuổi đến hỏi D có mua kíp mìn không. Qua trao đổi, D đã mua của người đàn ông 800 chiếc kíp mìn với giá 3.000đ/chiếc, D trả người đàn ông 2.400.000đ. Người đàn ông giao cho D 800 kíp mìn để trong 01 bao tải xác rắn sau đó bỏ đi đâu không rõ. D bỏ bao tải chứa 800 kíp mìn vào chiếc làn nhựa rồi bắt xe đi về

nhà. Khi đến nhà, D giấu bao tải chứa 800 kíp mìn ở ngoài cổng rồi bảo con trai là Trần Minh Tài đi tìm Bùi Thị C đến gặp. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C đến nhà gặp Dung. Tại đây, D đã đồng ý bán cho C 800 kíp mìn với giá 3.300đ.chiếc, thành tiền là 2.640.000đ. Do không mang đủ tiền nên C đưa cho D 1.500.000đ, còn lại 1.140.000đ hẹn chiều tối sẽ trả nốt. D giao cho C chiếc làn nhựa chứa 800 kíp mìn sau đó C đi về nhà. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 14/01/1995, tại khu vực xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Công an huyện Bảo Thắng đã bắt quả tang Bùi Thị C đang vận chuyển trái phép 963 kíp mìn loại kíp điện do Liên Xô sản xuất. Tại cơ quan điều tra C khai nhận trong số 963 kíp mìn bị thu giữ, có 800 kíp mìn C mua của Đỗ Thị D ngày 13/01/1995.

Đối với Đỗ Thị D, khi nghe tin Bùi Thị C bị bắt giữ, lo sợ C sẽ khai ra mình nên D đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan công an đã ra quyết định truy nã Đỗ Thị D. D trốn về xã Đa Phúc, huyện Dương Kinh, thành phố Hải Phòng một thời gian sau đó quay lại thôn Hải Sơn 1, xã Phú Nhuận sinh sống. Ngày 19/7/2023, Công an huyện Bảo Thắng tiến hành bắt người đang bị truy nã đối với Đỗ Thị D. Tại cơ quan điều tra, Đỗ Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS-P1 ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Thị D về tội “Mua bán trái phép chất nổ” theo khoản 1 Điều 96 Bộ luật hình sự 1985. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất nổ khoản 1 Điều 96 Bộ luật hình sự 1985. Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 96, Điều 44 Bộ luật hình sự 1985; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Đỗ Thị D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách theo quy định. Tuyên truy thu để tịch thu của bị cáo số tiền 1.500.000đ nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Đỗ Thị D đề nghị: do bị cáo đã già yếu nên xin được hưởng mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Thị D khai nhận tháng 01/1995 bị cáo đã mua 800 kíp nổ của người đàn ông không rõ tên tuổi và bán lại cho Bùi Thị C mục đích để kiếm lời. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bùi Thị C, lời khai của một số người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ

án. Theo thông tư liên ngành số 01/TT ngày 07/01/1995 giữa Toà án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định: Người nào mua bán trái phép chất nổ đối với kíp mìn có số lượng từ 200 cái đến 1000 cái thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 96 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Thị D về tội “Mua bán trái phép chất nổ” theo khoản 1 Điều 96 của Bộ luật hình sự 1985 là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Bị cáo Đỗ Thị D là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất nổ dưới mọi hình thức, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo sau khi nghe tin Bùi Thị C bị bắt giữ đã bỏ trốn khỏi địa phương một thời gian, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và hiện nay đã 77 tuổi, bị cáo có anh trai là Liệt sỹ, có chồng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và bố mẹ bị cáo được tặng Bằng vàng danh dự. Theo tinh thần Nghị quyết số 41/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015, các quy định của Bộ luật hình sự 2015 có lợi cho bị cáo thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội xảy ra trước ngày 01/01/2018, do đó bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy Đỗ Thị D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trước khi phạm tội Đỗ Thị D là người chấp hành đúng pháp luật, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội và bị truy nã bị cáo đã quay lại địa phương sinh sống, từ năm 1995 đến nay bị cáo vẫn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và không vi phạm gì, bản thân bị cáo không biết mình bị truy nã, sai sót trong quản lý người bị truy nã có một phần trách nhiệm của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương. Bên cạnh đó hiện nay bị cáo đã 77 tuổi nhiều bệnh tật, sinh hoạt cá nhân cần có sự hỗ trợ của người khác nên mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo đã giảm đi đáng kể. Căn cứ khoản 1 Điều 44 Bộ luật hình sự 1985, Nghị quyết số 01-HĐTP ngày 18/10/1990 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 44 Bộ luật hình sự 1985, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Các vấn đề khác liên quan tới vụ án: Đối với Bùi Thị C tại bản án số 28/HSST ngày 04/8/1995 của Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng đã xử phạt C 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất nổ”, do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Đối với người đàn ông đã bán kíp mìn cho bị cáo D tại chợ Kim Tân, thành phố Lào Cai, do không đủ thông tin nên không thể xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp

[6]. Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 963 kíp mìn loại kíp điện do Liên Xô sản xuất, ngày 23/9/1995 đã xử lý giao cho công ty Apatit Lào Cai tái sử dụng vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Ngoài ra, quá trình điều tra bị cáo D khai bà Bùi Thị C đã trả cho bị cáo số tiền 1.500.000đ và bị cáo đã tiêu xài hết, xét thấy đây là tiền bị cáo thu lời bất chính nên cần truy thu để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo: Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng là đúng, mức hình phạt đề nghị là phù hợp. Tại phiên toà bị cáo đề nghị được hưởng mức án phạt tù 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo là chưa phù hợp. Bởi lẽ theo thông tư liên ngành số 01/TT ngày 07/01/1995 quy định trường hợp mua bán kíp mìn từ 200 cái đến 1000 cái thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 96 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, trong vụ án này bị cáo đã mua bán với số lượng 800 cái. Mặt khác, pháp luật ngoài sự nhân đạo, khoan hồng với người phạm tội thì cần đảm bảo sự nghiêm minh.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí cho bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 96, Điều 44 Bộ luật hình sự 1985; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị D phạm tội: “Mua bán trái phép chất nổ”.

Xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. **Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.**

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên truy thu của bị cáo số tiền 1.500.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Thị D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- UBND xã Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Giang Thanh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Giang Thanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Giang Thanh